TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẾN CẦU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2021/HS-ST
Ngày 29-9-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN CẦU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Vui.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hồng Phúc.
2. Ông Trần Văn Tèo.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Cao Cường – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Hồ Sơn Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 81/2021/TLST-HS ngày 13-9-2021 đối với bị cáo:

Phạm Huỳnh P, sinh ngày 26-8-1993, tại tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp L, xã O, huyện B, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn T và bà Trương Thị Q; Chị ruột: 01 người; Vợ: Nguyễn Thị Mỹ R; Con: 02 người, lớn nhất sinh năm 2017 nhỏ nhất sinh năm 2021; Tiền án: Ngày 03/4/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh xử phạt 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 25/4/2017, bị Công an xã Long Khánh, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy". Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/7/2021, ngày 15-7-2021 chuyển tạm giam đến nay. Bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 09/7/2021, Công an huyện Bến Cầu phối hợp Công an xã Long Khánh, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh phát hiện bị cáo Phạm Huỳnh P

đang cất giấu 01 (một) bịch nylon trong suốt hàn kín, bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng (nghi là ma túy) tại vị trí dưới chiếu tre đầu giường ngủ trong phòng ngủ của bị cáo P thuộc Ấp L, xã O, huyện B, tỉnh Tây Ninh nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Đồng thời kiểm tra nồng độ chất ma túy, phát hiện bị cáo P có kết quả dương tính với chất ma túy.

Quá trình điều tra, xác định: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên bị cáo P nhiều lần nhờ người đàn ông tên Thái Dây (không rõ lai lịch) ở khu vực xã Long Thuận, huyện Bến Cầu mua giúp ma túy đá với số tiền 500.000 đồng (không nhớ rõ thời gian và địa điểm cụ thể) để đem về nhà cất giấu sử dụng.

Kết luận giám định số 1023/KL-KTHS ngày 12/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu chất tinh thể rắn bên trong 01 (một) bịch nylon trong suốt hàn kín ba đầu, một đầu khóa bóp (ký hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,2103 gam.

Kết quả thu giữ vật chứng:

- 01 (một) gói niêm phong số vụ: 1023/KL-KTHS;
- 01 (một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy bằng thủy tinh;
- 01 (một) bật lửa hiệu BiC;
- 03 (ba) đoạn ống thủy tinh có đầu tròn;
- 01 (một) hộp nhựa có chữ số 100PCS bên trong có chứa 02 (hai) đoạn ống hút và 06 (sáu) bịch nylon trong suốt;
- 01 (một) ĐTDĐ hiệu Nokia 301, màu đen, điện thoại đã qua sử dụng;
- 01 (một) ĐTDĐ hiệu Nokia 1202, màu đen, điện thoại đã qua sử dụng.

Về kê biên tài sản: Qua kết quả xác minh, bị cáo không có sở hữu tài sản nên Cơ quan điều tra không kê biên.

Tại bản cáo trạng số 81/CT-VKSBC ngày 13-9-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Phạm Huỳnh P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phạm Huỳnh P, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo do bị cáo không có tài sản và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm về với gia đình để phụ nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Vì không thể từ bỏ được ma túy và muốn có ma túy để sử dụng nên vào ngày 09/7/2021, tại ấp Long Châu xã Long Khánh huyện Bến Cầu tỉnh Tây Ninh, bị cáo đã cất giấu 0,2103 gam chất ma túy tên gọi Methamphetamine thì bị bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà Nước về các chất ma túy nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với lời trình bày của những người tham gia tố tụng khác. Do đó hành vi của bị cáo đã thỏa mãn các yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, bị cáo là người đã thành niên, nhận thức rõ hành vi tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật và biết hậu quả của việc nghiện ma túy là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, nhưng vì không thể từ bỏ được ma túy nên bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục răn đe bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[4] Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo như sau:

[4.1] Tình tiết tăng nặng: Bản án số 10/2019/HS-ST ngày 03/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu xử phạt bị cáo 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xét thấy, mặc dù bị cáo đã chấp hành xong bản án nhưng chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội do cố ý nên đây là trường hợp tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Đồng thời bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 25/4/2017 bị Công an xã Long Khánh, huyện Bến Cầu xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[4.1] Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đồng thời bị cáo đã tham gia nghĩa vụ quân sự và phục vụ có thời hạn trong ngành Công an nhân dân nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Xét thấy, qua kết quả xác minh bị cáo không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

[6.1] 01 (một) ĐTDĐ hiệu Nokia 301, màu đen, điện thoại đã qua sử dụng; 01 (một) ĐTDĐ hiệu Nokia 1202, màu đen, điện thoại đã qua sử dụng. Là của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[6.2] 01 (một) gói niêm phong số vụ: 1023/KL-KTHS; 01 (một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy bằng thủy tinh; 01 (một) bật lửa hiệu BiC; 03 (ba) đoạn ống thủy tinh có đầu tròn; 01 (một) hộp nhựa có chữ số 100PCS bên trong có chứa 02 (hai) đoạn ống hút và 06 (sáu) bịch nylon trong suốt. Là công cụ mà bị cáo dùng để thực hiện việc phạm tội và là vật cấm tàng trữ nên cần tịch thu và tiêu hủy.

[7] Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo P, Công an huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh đã xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[8] Đối với người đàn ông tên Thái Dây mua ma túy cho bị cáo, do không rỏ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Cầu chưa làm việc được khi nào làm rõ xử lý sau.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

[10] Do Hội đồng xét xử kết luận bị cáo có tội và bị kết án nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Phạm Huỳnh P phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Phạm Huỳnh P 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 09/7/2021.

2. Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

2.1. Trả lại cho bị cáo:

- 01 (một) ĐTDĐ hiệu Nokia 301, màu đen, điện thoại đã qua sử dụng;
- 01 (một) ĐTDĐ hiệu Nokia 1202, màu đen, điện thoại đã qua sử dụng.

2.2. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) gói niêm phong số vụ: 1023/KL-KTHS;

- 01 (một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy bằng thủy tinh;

- 01 (một) bật lửa hiệu BiC;

- 03 (ba) đoạn ống thủy tinh có đầu tròn;

- 01 (một) hộp nhựa có chữ số 100PCS bên trong có chứa 02 (hai) đoạn ống hút và 06 (sáu) bịch nylon trong suốt;

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/9/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Cầu).

3. Án phí:

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án:

Buộc bị cáo Phạm Huỳnh P phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo theo trình tự thủ tục phúc thẩm lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Vui

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT.TANDTC (Vụ 1);
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- Phòng kiểm tra nghiệp vụ TAND tỉnh;
- VKSND cùng cấp;
- VKSND tỉnh;
- Cơ quan THAHS có thẩm quyền;
- Nhà tạm giữ-CQCSĐT.Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.